

BỘ TÀI CHÍNH-TỔNG
CỤC THỐNG KÊ-NGÂN
HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT
NAM

Số: 292-LB/QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 9 tháng 8 năm 1973

QUYẾT ĐỊNH LIÊN BỘ

Ban hành chế độ tạm thời về chứng từ, sổ hạch toán thống nhất, chế độ tạm thời về báo cáo thống kê - kế toán thống nhất, áp dụng cho các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và Ủy ban hành chính xã

CHỦ NHIỆM ỦY BAN NÔNG NGHIỆP TRUNG ƯƠNG, BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH, TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ, TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ vào Nghị quyết Hội nghị thứ 19 và 20 của trung ương Đảng, phần nói về tăng cường công tác hạch toán;

Căn cứ vào Nghị quyết số 02-CP ngày 02-01-1971 của Hội đồng Chính phủ về chấn chỉnh lại công tác thống kê, kế toán trong các ngành kinh tế quốc dân;

Căn cứ vào Nghị quyết số 27-CP ngày 22-02-1971 của Hội đồng Chính phủ quy định các nguyên tắc về lập và ban hành các biểu mẫu báo cáo thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. – Nay ban hành kèm theo quyết định này Chế độ tạm thời về chứng từ, sổ hạch toán thống nhất áp dụng cho các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và chế độ tạm thời về báo cáo thống kê kế toán định kỳ, báo cáo nhanh và báo cáo kết quả điều tra định kỳ hàng năm về nông nghiệp áp dụng cho các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và Ủy ban hành chính xã.

Điều 2. – Các chế độ sẽ áp dụng thống nhất kể từ ngày 09-8-1973 ở các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và Ủy ban hành chính xã ở miền xuôi. Riêng đối với các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp ở miền núi thì, tùy vào trình độ mà áp dụng, liên Bộ Ủy

ban Nông nghiệp trung ương – Bộ Tài chính – Tổng cục Thống kê – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sẽ tiếp tục nghiên cứu và quy định cụ thể thêm sau.

Điều 3. – Các quy định về chế độ chứng từ, sổ hạch toán báo cáo thống kê kế toán do các ngành, các cấp ban hành trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 4. – Chủ tịch Ủy ban hành chính xã chịu trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo thực hiện các báo cáo kết quả điều tra hàng năm về nông nghiệp và lâm nghiệp, kiểm tra xem xét và ký tên vào các báo cáo đồng thời chịu trách nhiệm về sự chính xác của số liệu và sự kịp thời của báo cáo. Trưởng ban thống kê có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Ủy ban hành chính xã chỉ đạo về nghiệp vụ mới, lập và gửi báo cáo lên cấp trên.

Chủ nhiệm hợp tác xã sản xuất nông nghiệp chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện chế độ chứng từ, sổ hạch toán thống nhất, kiểm tra, xem xét, ký tên vào các báo cáo, chịu trách nhiệm về sự chính xác của số liệu và kịp thời của báo cáo. Kế toán trưởng hợp tác xã có nhiệm vụ giúp chủ nhiệm hợp tác xã chỉ đạo về nghiệp vụ thống kê và kế toán, lập và gửi báo cáo lên cấp trên.

Điều 5. – Các Ông chủ tịch Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, ông Trưởng ban quản lý hợp tác xã nông nghiệp trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

K.T. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG
(Đã ký)

Hoàng Văn Diệm

K.T. CHỦ NHIỆM ỦY BAN NÔNG
NGHIỆP TRUNG ƯƠNG
PHÓ CHỦ NHIỆM THƯỜNG TRỰC
(Đã ký)

Nghiêm Xuân Yêm

K.T. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG
CỤC THỐNG KÊ
TỔNG CỤC PHÓ
(Đã ký)

K.T. TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(Đã ký)

CHẾ ĐỘ TẠM THỜI

VỀ BÁO CÁO THỐNG KÊ - KẾ TOÁN ĐỊNH KỲ, BÁO CÁO NHANH VÀ BÁO CÁO
VỀ KẾT QUẢ ĐIỀU TRA ĐỊNH KỲ HÀNG NĂM VỀ NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP
ÁP DỤNG CHO CÁC HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÀ ỦY BAN HÀNH
CHÍNH XÃ

(Gọi tắt là chế độ báo cáo thống kê kế toán thống nhất của hợp tác xã sản xuất nông
nghiệp và Ủy ban hành chính xã)

I. Ý NGHĨA MỤC ĐÍCH

Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác kế hoạch hóa và việc tăng cường cải tiến công tác quản lý kinh tế của Nhà nước, đồng thời khắc phục tình trạng nhiều ngành, nhiều cấp tự động ban hành chế độ, biểu mẫu báo cáo cho cơ sở dẫn đến tình trạng trùng tréo, lãng phí nhiều công sức và tiền của Nhà nước, gây thêm nhiều khó khăn cho cơ sở; liên Bộ Ủy ban Nông nghiệp trung ương, Bộ tài chính, Tổng cục thống kê và Ngân hàng Nhà nước ban hành chế độ tạm thời về báo cáo thống kê kế toán định kỳ, báo cáo nhanh đối với khu vực sản xuất tập thể của hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và chế độ báo cáo kết quả điều tra định kỳ hàng năm đối với một số chỉ tiêu chất lượng của khu vực kinh tế tập thể và kết quả sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp của các thành phần kinh tế khác chủ yếu là ở miền xuôi nhằm mục đích:

- Phản ánh một cách có hệ thống, toàn diện, chính xác và kịp thời tình hình cơ bản hoạt động sản xuất kinh doanh của khu vực kinh tế tập thể hợp tác xã và kết quả sản xuất nông nghiệp của các thành phần kinh tế khác để phục vụ cho việc chỉ đạo sản xuất, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch và đường lối chính sách của Đảng và Chính phủ về nông nghiệp, lâm nghiệp.
- Làm căn cứ cho việc lập và điều chỉnh kế hoạch sản xuất nông nghiệp và các kế hoạch khác có liên quan.
- Cung cấp nguồn số liệu thống nhất, toàn diện và chính xác phục vụ cho công tác nghiên cứu, phân tích kinh tế và tăng cường cải tiến công tác quản lý của các cấp,